

của các cấp ủy địa phương, tăng cường sự phối hợp chặt chẽ với các ngành nhất là với các đoàn thể quần chúng để động viên đồng đảo quần chúng tích cực tham gia.

Bộ Giao thông vận tải và Bộ Công an có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra và hướng dẫn các địa phương thi hành tốt chỉ thị này.

Hà-nội, ngày 12 tháng 9 năm 1962

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

LE THANH NGHI

LIÊN BỘ

TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP — TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ Liên bộ số 07TT-LB ngày 31-7-1962 của Liên bộ Tổng cục Lâm nghiệp — Tài chính về việc miễn giảm tiền lâm sản đối với gỗ cành ngọn.

Để đẩy mạnh việc tận dụng gỗ cành ngọn cung cấp cho nhu cầu kiến thiết trong nước và xuất khẩu, phục vụ cho nhu cầu của nhân dân về gỗ, củi, ngày 29-10-1958, Bộ nông lâm đã ban hành chỉ thị số 816 NL-LN giảm tiền lâm sản từ 25% đến 75% đối với gỗ cành ngọn. Lúc ra chỉ thị này, Bộ Nông lâm đã thống nhất ý kiến với Bộ Tài chính.

Từ trước tới nay các địa phương đã thi hành chỉ thị trên nên đã có tác dụng thúc đẩy sản xuất, tăng thêm sản phẩm cho xã hội, mặt khác cũng đã đẩy mạnh tái sinh rừng và giảm bớt sâu bệnh trong năm 1961 và 1962, Tổng cục Lâm nghiệp đã có chỉ thị nhắc nhở các địa phương thi hành đúng chỉ thị số 816 NL-LN của Bộ Nông lâm và cụ thể hóa một số điều. Lúc lập ngân sách 1962, Tổng cục Lâm nghiệp cũng đã căn cứ theo tinh thần miễn giảm tiền lâm sản của chỉ thị này để dự tính số tiền lãi phải nộp cho Nhà nước, và trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đã tính tỷ lệ điều tiết đủ đảm bảo thăng bằng ngân sách địa phương.

Nhưng hiện nay có một số tỉnh chưa chấp hành đầy đủ chỉ thị số 816 NL-LN của Bộ Nông lâm, chưa vận dụng tốt chính sách thu để đẩy mạnh sản xuất, tiết kiệm tài nguyên mà lo ngại nếu miễn giảm thi nguồn thu của ngân sách địa phương sẽ bị hụt; do đó đã làm ảnh hưởng đến sản xuất gỗ cành ngọn, bỏ phi trong rừng, trong khi đó nhân dân thiếu gỗ củi, nhất là ở các thành phố lớn.

Để khuyến khích việc khai thác gỗ cành ngọn, chấp hành nghiêm chỉnh nghị định số 10-CP ngày 26-4-1960 của Hội đồng Chính phủ về chế độ tiết kiệm bảo quản và sử dụng gỗ liên Bộ Tổng cục lâm nghiệp — Tài chính ra thông tư này nhắc các địa phương tinh thần chỉ thị số 816 NL-LN và quy định cụ thể việc miễn giảm tiền lâm sản đối với gỗ cành ngọn như sau:

1. Gỗ cành ngọn dùng vào tạo tác (công trình xây dựng) hoặc nguyên liệu cho thủ công nghiệp, công nghiệp như đã quy định trong nghị định số 10CP nói trên và các văn bản phụ thuộc, được miễn hẳn tiền lâm sản.

2. Gỗ cành ngọn, gỗ sáu bệnh, gỗ có bộng dùng vào sản xuất ván sàn, sản xuất bán thành phẩm (chân bàn, nòng cù, ngũ cù, sơ chế) được giảm 70% tiền lâm sản, chỉ thu 30% trên tiêu chuẩn quy định cho gỗ thân cây.

3. Gỗ cành ngọn dùng để đốt than, thì thu tiền lâm sản theo tấn than và được miễn giảm như sau:

- Than ủ và than hoa không thu tiền lâm sản
- Than hầm thu 40% (giảm 60%) trên chỉ tiêu quy định hiện nay cho một tấn than.

4. Gỗ cành ngọn dùng làm củi theo đúng quy định của nghị định số 10-CP và các văn bản phụ thuộc, được miễn hẳn tiền lâm sản.

Lúc lập kế hoạch thu tiền lâm sản năm 1962 gửi về các địa phương, Tổng cục Lâm nghiệp đã căn cứ theo tinh thần miễn giảm trên đây, nên các địa phương không sợ ảnh hưởng đến ngân sách của địa phương. Các quy định miễn giảm trên được thi hành kể từ ngày 1-10-1962.

Yêu cầu các Ủy ban hành chính các tỉnh, các ty Tài chính các ty Lâm nghiệp, các Lâm trường khai thác thi hành nghiêm chỉnh thông tư này của Liên bộ

Hà nội, ngày 31 tháng 7 năm 1962

K.T. Bộ trưởng K.T. Tổng cục trưởng

Bộ Tài chính Tổng cục Lâm nghiệp

Thứ trưởng Tổng Cục phó

TRỊNH VĂN BÌNH NGUYỄN VĂN PHƯƠNG

NỘI VỤ — TÀI CHÍNH — TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN VÀ TRUYỀN THANH — ĐÀI TIẾNG NÓI VIỆT NAM

THÔNG TƯ số 40 - TT-LB ngày 24-8-1962 của Liên bộ Nội vụ — Tài chính — Tổng cục Bưu điện và Truyền thanh, Đài tiếng nói Việt-nam về hướng dẫn việc thống nhất Truyền thanh Bưu điện ở địa phương.

Để thực hiện đầy đủ và nhanh, tốt quyết định của Hội đồng Chính phủ số 15 - CP ngày 9-2-1962 giao việc quản lý các cơ sở kỹ thuật truyền thanh và nhiệm vụ phát triển sự nghiệp truyền thanh sang Bưu điện, Liên bộ ra thông tư này nêu rõ vấn đề và hướng dẫn thêm về những việc cần làm như sau:

I. QUAN NIỆM VỀ VẤN ĐỀ CHUYỀN GIAO

Căn cứ vào tình hình và nhiệm vụ mới, căn cứ vào sự quan hệ mật thiết và tính chất giống nhau về kỹ thuật của Brú điện và Truyền thanh, cần thống nhất hai ngành để tạo thêm điều kiện thuận lợi cho việc phát triển sự nghiệp truyền thanh. Vì vậy, việc chuyển bộ phận kỹ thuật truyền thanh sang Brú điện không phải chỉ đơn thuần chuyển một số hệ thống đường dây, máy móc, cán bộ công nhân viên và kinh phí sự nghiệp truyền thanh sang Brú điện quản lý, mà phần quan trọng và mấu chốt nhất là chuyển nhiệm vụ, chuyển sự nghiệp truyền thanh hóa sang Brú điện. Do đó, ngành Brú điện ngoài nhiệm vụ thông tin trước đây, còn có thêm nhiệm vụ quản lý, phát triển và cải tiến kỹ thuật truyền thanh.

Mục đích chủ yếu của công tác truyền thanh là đem tiếng nói của Đảng và Nhà nước đến tận tai quần chúng cơ bản, cho nên nhiệm vụ truyền thanh hóa không những bao gồm việc xây dựng và phát triển các trung tâm phát xạ, các hệ thống truyền thanh quốc lập mà còn phải tổ chức xây dựng và phát triển mảng lõi truyền thanh dân lập hoặc nửa dân lập, nửa quốc lập rộng khắp. Tính chất công tác truyền thanh là phục vụ trực tiếp cho yêu cầu của nhiệm vụ chính trị, cho nên khi mới chuyển sang, mặc dù Brú điện đã tiến hành hạch toán kinh tế, hoạt động truyền thanh vẫn tạm thời giữ theo chế độ sự nghiệp như hiện nay. Cần nhận thức rõ nhiệm vụ và tính chất sự nghiệp của Truyền thanh để giải quyết tốt các mặt công tác sau khi chuyển sang Brú điện.

II. YÊU CẦU VÀ PHƯƠNG CHÂM

Trong quá trình thực hiện thống nhất cần chú ý các yêu cầu và phương châm sau đây:

- Phải làm cho cán bộ, công nhân viên nhất trí với chủ trương và tích cực thực hiện chủ trương, đoàn kết nội bộ, hăng hái làm nhiệm vụ trong tổ chức mới.

- Phải đảm bảo duy trì cho công tác truyền thanh hoạt động bình thường trong lúc chuẩn bị cũng như lúc chuyển giao.

- Trong lúc đầu mới thống nhất cần tránh những xáo trộn không cần thiết về tổ chức cũng như về cán bộ, công nhân viên cần chiếu cố đến hoàn cảnh cụ thể của mỗi địa phương, đến tinh cảm, tác phong và sinh hoạt của anh chị em truyền thanh khi mới sang Brú điện.

- Cần xác định rõ mối quan hệ giữa Brú điện và Truyền thanh với các cơ quan có liên quan, nhất là cần quy định rõ quan hệ công tác giữa bộ phận kỹ thuật với bộ phận biên tập.

- Phải coi trọng công tác tư tưởng, làm tốt công tác tư tưởng và tổ chức, nhất là về mặt tư tưởng. Phải trên cơ sở nhất trí về mặt nhận thức tư tưởng mà tiến hành thống nhất về mặt tổ chức.

6. Phải làm khẩn trương nhưng cẩn thận bị chu đáo và tiến hành từng bước có kế hoạch, có lãnh đạo chặt chẽ.

III. NỘI DUNG

Nội dung chuyển giao bộ phận kỹ thuật truyền thanh sang Brú điện gồm các vấn đề:

1. Nhiệm vụ:

Trong khi chờ đợi quy định nhiệm vụ chi tiết cho các Sở, Ty Brú điện và Truyền thanh, căn cứ vào nhiệm vụ mà Hội đồng Chính phủ giao cho Tổng cục Brú điện và Truyền thanh, Liên bộ tạm thời quy định nhiệm vụ cho các Sở, Ty Brú điện và Truyền thanh về công tác Truyền thanh như sau :

a) Nghiên cứu kế hoạch phát triển sự nghiệp truyền thanh của địa phương bằng các phương tiện thô sơ và hiện đại, thực hiện từng bước nhiệm vụ truyền thanh hóa địa phương.

b) Quản lý các hệ thống truyền thanh sẵn có của khu, tỉnh, thành, đảm bảo việc khai thác tốt các đài truyền thanh, phục vụ các nhiệm vụ tuyên truyền thường xuyên và đột xuất của địa phương, tiếp tục phát triển các hệ thống truyền thanh mới theo kế hoạch của địa phương.

c) Sửa chữa các phương tiện thu thanh, tăng âm của các cơ sở truyền thanh và của các cơ quan đoàn thể ở địa phương.

d) Đảm bảo mọi kế hoạch trang âm, phục vụ các đợt tuyên truyền cổ động, các cuộc mít tinh, các cuộc hội nghị lớn của địa phương.

e) Hướng dẫn và giúp đỡ các công, nông trường, xã nghiệp, trường học, hợp tác xã trong việc xây dựng và quản lý các hệ thống truyền thanh ở cơ sở.

g) Hướng dẫn nhân dân trong việc sử dụng, bảo quản các phương tiện nghe dài, đề phòng tai nạn (chống sét) và phối hợp cùng cơ quan văn hóa trong việc tổ chức nghe dài (Văn hóa, thông tin hướng dẫn về tổ chức, Brú điện truyền thanh hướng dẫn về kỹ thuật.)

2. Cơ sở vật chất và kỹ thuật:

Phòng Thông tin hoặc Đài Truyền thanh địa phương phải chuyển cho Sở, Ty Brú điện toàn bộ tài sản thuộc về công tác truyền thanh bao gồm: các hệ thống đường dây, loa, trạm máy và các máy móc thiết bị, kho hàng, nhà cửa, phương tiện làm việc khác.

Trừ các máy móc thiết bị dùng vào việc xây dựng chương trình phát thanh hàng ngày như phòng bá âm, máy ghi âm và máy nổ nhỏ, dùng vào công tác ghi âm lưu động, thì giao cho bộ phận biên tập. Tuy nhiên, nếu xét thấy việc quản lý có trở ngại thì có thể giao cả cho Brú điện song phải quy định cụ thể quan hệ sử dụng để khỏi gây ra khó khăn và chậm về sau.

Đối với tài sản trước đây vẫn dùng cho nhiều bộ phận thì Ủy ban hành chính căn cứ vào yêu cầu của mỗi tổ chức mà quyết định phân chia cho hợp lý. Tất cả tài sản chuyển giao đều phải kiêm kê (theo Jối kiêm kê của cơ quan sự nghiệp). Tài sản chuyển giao sang Bưu điện nên quản lý riêng và thứ nào trước đây dùng vào việc gì thì nay vẫn tiếp tục sử dụng vào việc ấy, nếu xét cần có sự điều chỉnh để sử dụng hợp lý hơn thì nên bàn bạc nhất trí để tránh hiểu lầm lúc đầu.

3. Kế hoạch và ngân sách.

Dựa trên phần kế hoạch đã được duyệt cho công tác truyền thanh năm 1962 mà chuyển toàn bộ cho Bưu điện tiếp tục quản lý và thực hiện. Gặp trường hợp có khoản nào chưa được duyệt chính thức thì Ủy ban hành chính địa phương nghiên cứu xét và giải quyết dứt khoát.

Trong khi chờ đợi nghiên cứu chế độ kinh phí thích hợp cho công tác truyền thanh, hàng năm ngân sách địa phương vẫn tiếp tục dài hạn phần kinh phí sự nghiệp truyền thanh cho Bưu điện. Sở Ty Bưu điện và Truyền thanh sử dụng phần kinh phí truyền thanh theo chế độ sự nghiệp.

Việc dự trù kinh phí truyền thanh năm 1963 do các Sở, Ty Bưu điện và Truyền thanh lập và trình Ủy ban hành chính xét duyệt. Nếu khi làm kế hoạch mà việc chuyển giao chưa làm xong thì phòng Thông tin hoặc Đài Truyền thanh phối hợp cùng Sở, Ty Bưu điện đề bàn bạc cùng làm.

4. Cán bộ công nhân viên:

Nguyên tắc chung là những cán bộ, công nhân, trước vẫn làm công tác truyền thanh (kể cả các cán bộ chuyên lo phát triển sự nghiệp và cán bộ kỹ thuật) thì nay chuyển cả sang Bưu điện. Trường hợp đặc biệt cần có sự điều hòa thì Ủy ban hành chính địa phương căn cứ vào tình hình cụ thể mà quyết định, nhưng cần hết sức tránh việc rút bớt cán bộ, công nhân viên truyền thanh. Khi mới chuyển sang Bưu điện, nên đề anh em tiếp tục công tác cũ của mình và chỉ điều chỉnh khi thấy thật cần thiết.

5. Tổ chức:

Tổ chức truyền thanh trong Sở, Ty Bưu điện sẽ do Ủy ban hành chính địa phương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tính chất khối lượng công tác và đặc điểm tổ chức của địa phương để quyết định cho thích hợp, không nhất thiết áp dụng một hình thức tổ chức chung cho các địa phương, nhưng trong thời gian mới chuyển giao nói chung nên giữ riêng một bộ phận truyền thanh có cán bộ phụ trách trực thuộc với giám đốc hoặc trưởng ty Bưu điện và Truyền thanh.

6. Một số chế độ và chính sách:

Trong khi chờ đợi Tông cục Bưu điện và Truyền thanh có hướng dẫn cụ thể về các chế độ chính sách, giá cả, thuế lệ, đổi với công tác truyền thanh của địa phương, các chế độ chính sách hiện hành vẫn tiếp tục áp dụng không thay đổi.

IV. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

Địa phương nào đã chuẩn bị tốt thi tiến hành thống nhất trước, địa phương nào chuẩn bị chưa tốt thi thống nhất sau nhưng cần xúc tiến chuẩn bị để việc chuyển giao khởi kéo dài. Đối với các địa phương có cơ sở kỹ thuật lớn, cán bộ công nhân đông thì cần bàn bạc kỹ, chuẩn bị thật chu đáo để khi chuyển giao khởi ảnh hưởng đến công tác và chất lượng nghiệp vụ.

Riêng đối với khu vực Vĩnh Linh thì Ủy ban hành chính khu vực nghiên cứu trao đổi với Tông cục Bưu điện và Truyền thanh để quyết định việc bàn giao cho thích hợp.

Sau khi đã thống nhất truyền thanh vào Bưu điện thì Sở, Ty, phòng Bưu điện (kể cả những phòng chưa có hệ thống truyền thanh) đều đổi tên là Sở, Ty hoặc phòng Bưu điện và Truyền thanh.

Đối với những địa phương đã thống nhất trước khi ban hành Thông tư này thi căn cứ vào tình thần của Thông tư mà điều chỉnh những điểm chưa phù hợp.

Việc thống nhất truyền thanh vào Bưu điện và phát triển sự nghiệp truyền thanh là một quá trình tương đối phức tạp nên cần có sự chỉ đạo chặt chẽ, của Ủy ban hành chính các cấp, đặc biệt là chỉ đạo về mặt tư tưởng.

Liên Bộ mong Ủy ban hành chính các khu, tỉnh, thành lưu ý thực hiện chủ trương một cách tích cực. Nếu có khó khăn trở ngại gì thi phản ánh cho Tông cục Bưu điện và Truyền thanh biết để tùy tình chất từng việc cần thiết, sẽ liên hệ với các Bộ, các cơ quan hữu quan để phối hợp giải quyết.

Hà Nội ngày 24 tháng 8 năm 1962

Tổng biên tập	K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ
Đài Tiếng nói Việt Nam	Thứ trưởng
TRẦN LÂM	LÊ TẤT ĐẮC
K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính	K.T. Tông Cục trưởng Tông Cục Bưu điện và Truyền thanh
Thứ trưởng	Tông Cục phó
TRỊNH VĂN BÌNH	NGÔ HUY VĂN

CÁC BỘ

GIAO THÔNG VẬN TẢI

THÔNG TƯ số 220-TT ngày 4-9-1961 của
Bộ Giao thông vận tải về việc chấn chỉnh
và tăng cường xây dựng các cơ sở giao
thông vận tải địa phương.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Kính gửi: Ủy ban hành chính các khu, tỉnh thành.
— Các ông Giám đốc các Sở Giao thông
vận tải khu, thành.
— Các ông Trưởng ty Giao thông Vận tải
các tỉnh.